

**UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

**ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM;
NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP THU, CHI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023;**

(Trình kỳ họp thứ Chín - HĐND huyện khóa XXII)

Yên Thế, tháng 7 năm 2023

Số: /BC-UBND

Yên Thế, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Ước thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm; biện pháp thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2023;
(Trình kỳ họp thứ Chín - HĐND huyện khoá XXII)

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; UBND huyện xây dựng dự toán ngân sách năm 2023 trình HĐND huyện quyết định và được thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 kỳ họp thứ Bảy khóa XXII, nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Tổng thu ngân sách (NS) địa phương:	698.436 triệu đồng
- Thu ngân sách TW, tỉnh:	18.166 triệu đồng
- Thu ngân sách huyện:	553.997 triệu đồng
- Thu ngân sách xã:	126.273 triệu đồng
2. Tổng chi Ngân sách:	680.270 triệu đồng
- Chi Ngân sách huyện:	553.997 triệu đồng
- Chi Ngân sách xã:	126.273 triệu đồng

Để triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND huyện, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023; đồng thời tổ chức giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 cho các đơn vị dự toán, các xã, thị trấn và đề ra các giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023.

Sáu tháng đầu năm 2023, do ảnh hưởng xung đột Nga - Ukraine kéo dài và lạm phát tăng cao tại nhiều nước trên thế giới đã ảnh hưởng nhiều đến việc sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn; thị trường bất động sản trầm lắng; Chính phủ ban hành chính sách giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn đến số tiền thuê đất phải nộp năm 2023 giảm, do vậy đã ảnh hưởng không nhỏ đến cân đối thu - chi ngân sách địa phương năm 2023.

Song, với sự quan tâm lãnh đạo của Huyện uỷ, HĐND và sự chỉ đạo điều hành quyết liệt hiệu quả của UBND huyện, sự cố gắng nỗ lực của các ngành, các cấp; sự hỗ trợ của UBND tỉnh và các ngành chức năng của tỉnh; cùng với sự nỗ lực các cơ quan chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn nên công tác thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 đã đạt được kết quả khá, cụ thể như sau:

A. THU NGÂN SÁCH (Biểu số 01/NS)

I. Thu ngân sách nhà nước

Thu ngân sách nhà nước: Ước thực hiện 6 tháng 800.516 triệu đồng, đạt 120,31% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 114,62% dự toán HĐND huyện quyết định, tăng 14,0% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong đó: - Thu ngân sách tỉnh, TW:	14.264 triệu đồng
- Thu ngân sách huyện:	610.522 triệu đồng
- Thu ngân sách xã:	175.730 triệu đồng

Số thu ngân sách nhà nước được phân tích như sau:

1. Thu ngân sách trên địa bàn:	135.514 triệu đồng
2. Thu trợ cấp ngân sách tỉnh:	391.471 triệu đồng
<i>Trong đó: - Trợ cấp cân đối thường xuyên:</i>	<i>286.870 triệu đồng</i>
- <i>Trợ cấp có mục tiêu:</i>	<i>44.557 triệu đồng</i>
- <i>Trợ cấp mục tiêu các CTMTQG:</i>	<i>60.044 triệu đồng</i>
3. Thu chuyển nguồn năm trước:	270.425 triệu đồng
<i>Trong đó: - Ngân sách huyện:</i>	<i>214.178 triệu đồng</i>
- <i>Ngân sách xã:</i>	<i>56.247 triệu đồng</i>
4. Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách:	3.106 triệu đồng
<i>Trong đó: - Ngân sách huyện:</i>	<i>3.106 triệu đồng</i>

II. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 135.514 triệu đồng, đạt 53,28% dự toán và bằng 72,47% so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể các khoản thu được phân tích như sau:

1. Thu từ khu vực công thương nghiệp, ngoài quốc doanh: Ước thực hiện 42.700 triệu đồng, đạt 65,69% dự toán.

2. Thuế thu nhập cá nhân: Ước thực hiện 8.200 triệu đồng, đạt 53,59% dự toán.

3. Phí và lệ phí: Ước thực hiện 3.150 triệu đồng, đạt 82,89% dự toán, trong đó thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản 270 triệu đồng (không giao dự toán đầu năm).

Trong đó: - Phí, lệ phí TW, tính 650 triệu đồng, đạt 177,60% dự toán;

- Phí, lệ phí huyện 250 triệu đồng, đạt 24,11% dự toán;

- Phí, lệ phí xã, thị trấn 2.250 triệu đồng, đạt 93,87% dự toán.

4. Thuế SDD phi nông nghiệp: Ước thực hiện 250 triệu đồng, đạt 13,89% dự toán.

5. Thu tiền SDD: Ước thực hiện 60.000 triệu đồng, đạt 46,15% dự toán.

6. Lệ phí trước bạ: Ước thực hiện 14.650 triệu đồng, đạt 52,32% dự toán.

7. Thu tiền cho thuê đất: Ước thực hiện 352 triệu đồng, đạt 58,67% dự toán.

8. Thu tiền cấp quyền khai thác KS 450 triệu đồng, đạt 1500,0% dự toán.

9. Thu khác ngân sách: Ước thực hiện 4.727 triệu đồng, đạt 55,61% dự toán.

Trong đó: thu phạt ATGT 2.200 triệu đồng; tịch thu 250 triệu đồng; thu phạt vi phạm hành chính và phạt do ngành thuế thực hiện 835 triệu đồng, thu hồi khoản chi năm trước 201 triệu đồng; thu khác 461 triệu đồng; thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa 780 triệu đồng.

10. Các khoản thu tại xã: Ước thực hiện 1.035 triệu đồng, đạt 80,23% dự toán, gồm: Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công 750 triệu đồng, thu khác ngân sách 285 triệu đồng (thu phạt 160 triệu đồng; thu hồi khoản chi năm trước 60 triệu đồng; thu các khoản khác 55 triệu đồng; thu thanh lý tài sản 10 triệu đồng).

III. Thu ngân sách xã, thị trấn

Tổng thu ngân sách cấp xã: Ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 175.730 triệu đồng, đạt 135,82% dự toán năm, bằng 153,11% so với cùng kỳ năm 2022.

1. Các khoản thu ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ phần trăm (gồm: *Phí môn bài; thuế GTGT hàng sản xuất kinh doanh trong nước; thuế TNCN từ cá nhân sản xuất, kinh doanh; thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; lệ phí trước bạ nhà đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu tiền sử dụng đất; thu cấp quyền khai thác khoáng sản*): Ước thực hiện 13.785 triệu đồng, đạt 48,43% dự toán.

2. Các khoản thu tại xã (gồm: *phí, lệ phí, thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác, thu khác ngân sách*): Ước thực hiện 6 tháng 2.415 triệu đồng, đạt 82,11% dự toán.

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: Ước thực hiện 6 tháng 103.283 triệu đồng, trong đó: bổ sung cân đối ước thực hiện 41.870 triệu đồng, đạt 55,21% dự toán; bổ sung có mục tiêu (bao gồm cả chương trình mục tiêu quốc gia) ước thực hiện 61.413 triệu đồng, đạt 351,29% dự toán giao đầu năm.

4. Thu chuyển nguồn: Thực hiện 56.247 triệu đồng.

IV. Một số ưu điểm, hạn chế trong công tác thu ngân sách

1. Ưu điểm

Kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu cân đối chi, trong đó một số khoản thu đã đạt và vượt dự toán giao cả năm như: Thu

cấp quyền khai thác khoáng sản 1.500% dự toán; phí và lệ phí 82,89% dự toán; các khoản thu tại xã đạt 80,23% dự toán; thu ngoài quốc doanh đạt 65,69% dự toán; Chi cục Thuế đã phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời xử lý, truy thu nợ đọng thuế, phạt nộp chậm; đồng thời, tăng cường việc thực hiện cải cách TTHC thuế, triển khai thuế điện tử, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế.

Đạt được kết quả như trên là do ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách đã được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở. Huyện ủy, HĐND huyện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác thu ngân sách, đặc biệt là các khoản có số giao thu lớn như: Tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, thuế ngoài quốc doanh. Tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2023 trong bối cảnh lạm phát tăng cao tại nhiều nước trên thế giới, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN được UBND tỉnh và HĐND huyện giao. UBND huyện đã tổ chức giao dự toán đảm bảo đúng thời gian quy định của Luật NSNN; các xã, thị trấn và các đơn vị đã tập trung triển khai thực hiện dự toán được giao. Chi cục Thuế huyện đã giao thu chi tiết đến các đội thuế. Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức triển khai đánh giá kết quả công tác thu ngân sách năm 2022; triển khai giải pháp thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2023; UBND huyện ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 14/02/2023 về thực hiện công tác thu ngân sách trên địa bàn năm 2023; Công văn số 844/UBND-VP ngày 05/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện về quản lý nợ đọng thuế, nợ đọng xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi NSNN.

2. Hạn chế

Các khoản thu tại xã ước đạt 80,23% dự toán, song vẫn còn một số khoản thu đến thời điểm báo cáo có tỷ lệ đạt thấp hoặc chưa có số phát sinh thu⁽¹⁾; thu phí và lệ phí tại huyện ước đạt thấp so với dự toán (24,11% dự toán); thu nợ đọng thuế gặp nhiều khó khăn...

3. Nguyên nhân của những hạn chế

- Yên Thế là huyện miền núi, thu nhập từ lĩnh vực nông nghiệp vẫn chiếm vai trò chủ đạo; công nghiệp, thương mại và dịch vụ chậm phát triển; các doanh nghiệp được thành lập trên địa bàn huyện chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, tính cạnh tranh thấp, doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra còn ở mức khiêm tốn so mặt bằng chung trong tỉnh, nhiều doanh nghiệp thành lập nhưng không hoạt

⁽¹⁾ Phí và lệ phí (thu tại xã không bao gồm phí môn bài) các xã, thị trấn có số thu đạt dưới 40% dự toán giao: Bồ Hạ, Xuân Lương, Canh Nậu, Đông Vương, Tam Tiến, Tam Hiệp, Tiên Thắng, Tân Hiệp, Đông Kỳ, Đông Hưu, Đông Lạc, Hương Vĩ, Đông Sơn và Tân Sỏi. Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công, các xã: Xuân Lương, Đông Vương, Đông Tiến, Tiên Thắng, Tân Hiệp, Đông Kỳ, An Thượng, Đông Lạc, Hương Vĩ, Đông Sơn, chưa có số phát sinh thu trên địa bàn. Thu khác ngân sách, các xã: Đông Tâm, Xuân Lương, Tân Hiệp chưa có số phát sinh thu trên địa bàn đến thời điểm báo cáo. Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân: Đông Hưu 8,08%; Hương Vĩ 9,48%; Tam Tiến 35,31%; Tiên Thắng 37,68%. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS: Phồn Xương 19,63%; Bồ Hạ 20,57%; Xuân Lương 20,62%; Canh Nậu 39,64%; Đông Vương 21,43%; Đông Tiến 14,22%; Tam Tiến 27,93%; Tam Hiệp 14,83%; Tân Hiệp 14,86%; Đông Lạc 16,51%; Hương Vĩ 29,50%; Đông Sơn 28,00%; Tân Sỏi 27,80%. Thuế GTGT hàng sản xuất, kinh doanh trong nước: Tam Tiến 28,37%; Tiên Thắng 25,12%; Tân Hiệp 33,54%; Đông Hưu 5,59%; Đông Lạc 24,86%; Hương Vĩ 13,10%. Lệ phí trước bạ nhà đất: Phồn Xương 15,00%; Bồ Hạ 29,39%; Đông Tâm 22,46%; Xuân Lương 9,86%; Canh Nậu 28,32%; Đông Vương 12,14%; Đông Tiến 10,54%; Tam Tiến 16,50%; Tam Hiệp 8,34%; Tiên Thắng 24,51%; Tân Hiệp 8,08%; Đông Kỳ 34,22%; Đông Hưu 19,53%; An Thượng 30,68%; Đông Lạc 9,50%; Hương Vĩ 14,48%; Đông Sơn 23,48%; Tân Sỏi 16,38%.

động hoặc hoạt động cầm chừng, kém hiệu quả, không phát sinh doanh thu, không phát sinh thuế GTGT. Hộ sản xuất kinh doanh chủ yếu là hộ buôn bán nhỏ, kinh doanh thời vụ, phân tán trên diện rộng; một số DN và hộ KD có số thu lớn nhưng kinh doanh không ổn định do hoạt động thời vụ (kinh doanh gỗ, ván ép hiện tại không xuất được hàng do không xuất khẩu được); số thu lệ phí trước bạ suy giảm do thị trường bất động sản trầm lắng. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp chưa đến kỳ thu (dự kiến thu xong trong Quý 3/2023).

- Nhận thức và ý thức tự giác chấp hành nghĩa vụ thuế của một số cá nhân, doanh nghiệp còn hạn chế dẫn đến vi phạm pháp luật về thuế, nợ đọng thuế; cấp ủy, lãnh đạo UBND một số xã, thị trấn chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, tổ chức triển khai nhiệm vụ thu NSNN trên địa bàn.

- Hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế của hầu hết các xã, thị trấn chưa thường xuyên, kém hiệu quả; sự phối hợp giữa UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan và Chi cục thuế có lúc chưa chặt chẽ, nhịp nhàng.

- Đặc biệt với công tác thu thuế hoạt động kinh doanh vận tải là lĩnh vực kinh doanh đặc thù, kinh doanh lưu thông ở nhiều địa bàn khác nhau, sớm tối lưu thông trên đường, thậm chí chủ phương tiện ít khi có mặt tại địa chỉ nơi cư trú; thu thuế XDCB trong dân cư; thuế từ kinh doanh băm, bóc gỗ,... UBND các xã, thị trấn chưa tích cực, chủ động phối hợp với Chi cục Thuế, chưa thực sự vào cuộc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công theo Kế hoạch; một số UBND các xã, thị trấn chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt trong việc quản lý đất công ích.

B. CHI NGÂN SÁCH (Biểu số 02/NS)

Thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện, UBND huyện đã tập trung điều hành chi ngân sách 6 tháng đầu năm theo nguyên tắc đảm bảo cân đối đủ nguồn để thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán được duyệt, hạn chế tối đa phát sinh ngoài dự toán, ưu tiên thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh, chi các khoản có tính chất lương, chi chuyên môn nghiệp vụ và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của huyện.

I. Chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách huyện ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 288.592 triệu đồng, đạt 52,09% dự toán và bằng 110,12% so với cùng kỳ năm 2022, chi tiết các khoản chi như sau:

1. Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện 45.000 triệu đồng, đạt 43,27% kế hoạch vốn⁽²⁾.

⁽²⁾ Gồm: Xây dựng công trình Sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu giai đoạn 2020 - 2025; Lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Yên Thế; Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Yên Thế; Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử HHT; Trường THCS thị trấn Bồ Hạ; Hạng mục: GPMB, san nền, tường rào; Xây dựng nhà hiệu bộ + Phòng chức năng + Sân, công, tường rào Trường THCS Đông Hưu; Cải tạo, nâng cấp đường lên Đền Thượng xã Đông Sơn, huyện Yên Thế; Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám; Khu dân cư trung tâm xã Đông Vương, huyện Yên Thế (giai đoạn 1); Khu xử lý rác thải xã Xuân Lương, huyện Yên Thế; ...

2. Chi sự nghiệp kinh tế: Ước thực hiện 26.037 triệu đồng, đạt 64,21% dự toán, trong đó: Chi sự nghiệp nông, lâm nghiệp 1.288 triệu đồng, đạt 18,35% dự toán⁽³⁾; chi sự nghiệp thủy lợi 3.858 triệu đồng, đạt 41,4% dự toán⁽⁴⁾; chi sự nghiệp giao thông 9.514 triệu đồng, đạt 122,95% dự toán⁽⁵⁾; chi sự nghiệp kiến thiết thị chính 7.459 triệu đồng, đạt 109,88% dự toán⁽⁶⁾; chi sự nghiệp kinh tế khác 3.918 triệu đồng, đạt 45,70% dự toán⁽⁷⁾.

3. Chi sự nghiệp công nghệ thông tin: Ước thực hiện 550 triệu đồng, đạt 36,67% dự toán⁽⁸⁾.

4. Chi sự nghiệp môi trường: Ước thực hiện 1.500 triệu đồng, đạt 20,03% dự toán⁽⁹⁾.

5. Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao: Ước thực hiện 3.600 triệu đồng, đạt 85,41% dự toán⁽¹⁰⁾.

⁽³⁾ Gồm: Chi áp dụng tiến bộ Khoa học công nghệ trong sản xuất, hỗ trợ liên kết tiêu thụ sản phẩm (Chuỗi liên kết chăn nuôi gà đồi thương phẩm an toàn sinh học trên địa bàn huyện Yên Thế); chi thực hiện xây dựng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp thuộc Chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa bền vững; Kinh phí tổ chức tết trồng cây năm 2023; chi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về ATTP lĩnh vực nông nghiệp; tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực quản lý ATTP cho các tổ chức, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm, vật tư nông nghiệp; thực hiện lấy mẫu phân tích giám sát, quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư nông nghiệp; chi truyền thông, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, ... các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương, sản phẩm OCOP; truyền thông, truyền truyền về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện giao; chi hoạt động của Trung tâm Dịch vụ - Kỹ thuật nông nghiệp chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi thường xuyên; kinh phí tổ chức tết trồng cây năm 2022; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn lĩnh vực nông nghiệp...

⁽⁴⁾ chi hỗ trợ sử dụng dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 cho các hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn; Kênh tưới, tiêu thôn Trại Nhất, xã Hồng Kỳ; Cải tạo, nâng cấp Đập ông Đông thôn Đền Cỏ xã Tam Hiệp và hồ Nhà Trè, bản Núi Bà xã Tam Tiến; Cải tạo hồ La Chả, thôn Hợp Thắng, xã Tiến Thắng; Cải tạo, nâng cấp Hồ Ao Bùng, tổ dân phố Mạc I, thị trấn Phồn Xương; Cải tạo, sửa chữa đập ông Ôn; Nâng cấp mương Cấp 2 (Tuyến giáp Kênh Đông - kênh trạm bơm Trại Nhi) - xứ đồng Cầu Trâu xã Hồng Kỳ; Mương nội đồng từ cửa nhà văn hóa thôn Ngô 1 đi đồng con Nhạn thôn Ngô 2 - xứ đồng con Nhạn, xã Đông Kỳ; Cứng hóa kênh tưới thôn Hoàng Long - xứ đồng Đồi Tròn xã Tân Hiệp; Cứng hóa kênh tưới thôn Am - xứ đồng Thổ Kỳ, xã Tân Hiệp; Cứng hóa kênh tưới thôn Đông Tâm, Đông Gia - xứ đồng Đông Cửa, xã Tân Hiệp; Mương nội đồng thôn Tiên Trung - xứ đồng Năm Tấn, xã Tiến Thắng; Mương nội đồng thôn Hồ Luồng - xứ đồng Ông Tinh, xã Tiến Thắng; Kênh tưới xứ đồng cửa làng bản Thia xã Canh Nậu...

⁽⁵⁾ Thực hiện chi trả các công trình gồm: Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Đông Hưu - Đông Sơn, huyện Yên Thế; Cứng hóa đường nội đồng thôn Ngô 1, Ngô 2, xã Đông Kỳ Đường nội đồng Chùa - Tân Gia, xã Tân Hiệp; Đường trục chính nội đồng đoạn từ công nhà ông Hữu thôn Chùa đi thôn Làng, xã Hương Vỹ; Đường nội đồng từ ông Đám đi ông Khánh bản Trại Tre, xã Đông Hưu; Đường nội đồng từ ông Việt đi đập Trại Mới, bản Trại Mới, xã Đông Hưu; Đường nội đồng thôn Cầu Tư - Làng Ba, xã Hồng Kỳ; Đường nội đồng thôn Gia Bình, xã Đông Hưu; Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng các xã Hương Vỹ, Tam Hiệp, Đông Kỳ, Canh Nậu và thị trấn Phồn Xương (đoạn từ nhà ông Đạt đi nhà ông Nghi thôn Làng xã Hương Vỹ; đoạn cửa ông Inh và đoạn ông Ký - ông Đào, đồng công TT Phồn Xương, đoạn thôn Trại Quân xã Đông Kỳ; thôn Đông Mơ xã Tam Hiệp và bản Góc Đồi, bản Nả Táng xã Canh Nậu); Đường nội đồng thôn Hồ Tiên (đoạn từ công nhà ông Hồng đi công nhà ông Trường và ông Trung) xã Hương Vỹ dài 600m; đoạn xứ đồng khu mẫu bẫy xã Đông Sơn dài 800m; thôn Trại Cọ (đoạn từ nhà bà Lý đi ông Nhâm) xã Tam Hiệp dài 150m; Phát dọn hành lang, san gạt lề đường, nạo vét rãnh dọc thoát nước các tuyến đường huyện; Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường huyện...

⁽⁶⁾ Gồm: Lát vỉa hè thị trấn Bồ Hạ (giai đoạn 2); Cải tạo, lát vỉa hè thị trấn Cầu Gò, huyện Yên Thế (tuyến 4); Lắp đặt hệ thống chiếu sáng đường tỉnh 292; Công trình đã quyết toán/chuyển tiếp: Dịch chuyển đèn chiếu sáng thị trấn Bồ Hạ (Điểm đầu từ cầu Sỏi - điểm cuối cầu Bồ Hạ); Công trình khởi công mới: Chi sửa chữa đèn tín hiệu giao thông nút giao thị trấn Phồn Xương, thị trấn Bồ Hạ; Công trình khởi công mới: Lắp đặt, sửa chữa, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng công cộng, đèn trang trí trên địa bàn huyện; Công trình khởi công mới: Chính trang, trang trí thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế (Dài trang trí qua đường); Cải tạo lát vỉa hè thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế (tuyến 3); Cải tạo, lát vỉa hè thị trấn Cầu Gò, huyện Yên Thế (tuyến 4); Lát vỉa hè thị trấn Bồ Hạ (giai đoạn 2)...

⁽⁷⁾ Gồm: Kinh phí thuê tư vấn thẩm định giá các gói thầu thuộc thẩm quyền của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (bao gồm: Mua sắm tập trung, các gói thầu phải thẩm định giá của các đơn vị...); chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất và quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường,...; Công trình đã quyết toán/chuyển tiếp: Dịch chuyển đường dây Trung thế 35KV và trạm BA CG 2 khu dân cư Trại Cọ xã Tam Hiệp và tổ dân phố Đề Năm, thị trấn Phồn Xương; Công trình khởi công mới: Cắm mốc giới theo đồ án quy hoạch chung thị trấn Bồ Hạ và các vùng phụ cận huyện Yên Thế; Khu liên hợp thể theo huyện Yên Thế (giai đoạn 3 xây dựng Sân vận động); Đo đạc chính lý bản đồ địa chính thực hiện Kết luận thanh tra số 4067/KL-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh; Cắm mốc giới theo quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị số 1 thị trấn Phồn Xương, quy hoạch chi tiết 1/500 khu dân cư thôn Trại Chuối, xã Đông Kỳ, quy hoạch di tích lịch sử quốc gia, khu di tích lịch sử và khu đền kỷ đồng, đồng thiên thai xã Hồng Kỳ...

⁽⁸⁾ Gồm: kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ triển khai, thực hiện đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn năm 2030 (Đề án 06/CP); kinh phí tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên đổi số, ký số và ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 trong các cơ quan khối Đảng - Đoàn thể và các chi, đảng bộ cơ sở; xây dựng hồ sơ cấp độ cho các hệ thống thông tin của UBND huyện Yên Thế; chi nâng cấp Công TTĐT huyện Yên Thế; chi thù lao nhuận bút công thông tin điện tử huyện...

⁽⁹⁾ Chi cho công tác hỗ trợ thu gom xử lý rác thải và chi trả lương hợp đồng cán bộ môi trường các xã; vận hành xe phun nước rửa đường, ...

⁽¹⁰⁾ Chi lương, phụ cấp và chi hoạt động thường xuyên của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao; chi tham gia các giải thể thao cấp huyện, cấp tỉnh; tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn; chi tổ chức Lễ hội Yên Thế 16/3; chi hoạt động gia đình: tuyên truyền, in ấn, phục vụ tình kiểm tra...; BCĐ Phong trào Toàn dân đoàn kết XDĐSVH; kinh phí hỗ trợ công tác du lịch...; Kinh phí Hội kiểm tra liên ngành về ANTT, ATXH huyện ...

6. Chi sự nghiệp Phát thanh - Truyền hình: Ước thực hiện 688 triệu đồng, đạt 43,07% dự toán⁽¹¹⁾.

7. Chi đảm bảo xã hội: Ước thực hiện 14.852 triệu đồng đạt 53,04% dự toán⁽¹²⁾.

8. Chi hỏa táng, điện táng: Ước thực hiện 672 triệu đồng, đạt 56% dự toán.

9. Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo: Ước thực hiện 379 triệu đồng, đạt 37,93% dự toán.

10. Chi sự nghiệp giáo dục: Ước thực hiện 166.978 triệu đồng, đạt 56,98% dự toán⁽¹³⁾.

11. Chi sự nghiệp đào tạo: Ước thực hiện 650 triệu đồng, đạt 45,37% dự toán⁽¹⁴⁾.

12. Chi sự nghiệp y tế: Ước thực hiện 2.208 triệu đồng, đạt 42,78% dự toán⁽¹⁵⁾.

13. Chi quản lý hành chính: Ước thực hiện 21.118 triệu đồng, đạt 57,49% dự toán, gồm: HĐND và UBND (QLNN) 11.600 triệu đồng, đạt 55,63% dự toán; khối Đảng 6.540 triệu đồng, đạt 63,16% dự toán; đoàn thể và xã hội khác 2.978 triệu đồng, đạt 53,89% dự toán. Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi hoạt động cho các phòng, ban cơ quan thuộc huyện.

14. Chi an ninh: Ước thực hiện 578 triệu đồng, đạt 24,19% dự toán, chủ yếu chi thường xuyên của công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

15. Chi quốc phòng: Ước thực hiện 1.190 triệu đồng, đạt 43,88% dự toán, đảm bảo chi cho công tác quốc phòng theo dự toán được giao, chi tuyển chọn và khám sức khỏe gọi công dân nhập ngũ; chi nhiệm vụ động viên QNDB...

16. Chi khác ngân sách: Ước thực hiện 2.592 triệu đồng, đạt 70,34% dự toán; Chi hỗ trợ hộ nghèo vay vốn (NHCSXH huyện); chi hỗ trợ Quỹ hỗ trợ nông dân; chi hỗ trợ thăm và tặng quà tết các đối tượng chính sách xã hội, khám sức khỏe cán bộ diện BTV Huyện ủy quản lý, chi an toàn giao thông và chi hỗ trợ khác...

II. Chi ngân sách xã, thị trấn

Tổng chi ngân sách xã, thị trấn: Ước thực hiện 6 tháng là 72.418 triệu đồng, đạt 57,35% dự toán và bằng 106,3% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện 14.000 triệu đồng, đạt 107,69% dự toán, trong đó chủ yếu chi đầu tư XDCB thanh toán khối lượng hoàn thành cho các công trình trong năm và công trình được chuyển nguồn từ năm 2022.

⁽¹¹⁾ Đảm bảo chi lương, phụ cấp, hoạt động thường xuyên, thù lao, nhuận bút cho các phóng viên, cộng tác viên; mua sắm một số trang thiết bị phục vụ chuyên môn...

⁽¹²⁾ Gồm: Chi theo định mức; chi BTXH theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP; chi quà tết, trợ cấp khó khăn cho các đối tượng chính sách xã hội; trợ cấp đột xuất, mai táng phí và chi mua BHYT cho các cụ 80 tuổi trở lên; chi cho các đối tượng về hưu trước tuổi; tình gián biên chế...

⁽¹³⁾ Đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và hoạt động thường xuyên; đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và hoạt động thường xuyên; chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; chi chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTB&XH-BTC; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh, giáo viên trường trọng điểm chất lượng cao theo Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; chi hỗ trợ tiền ăn, nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; chi mua sắm máy tính, trang thiết bị và tăng cường cơ sở vật chất các trường học...

⁽¹⁴⁾ Đảm bảo chi lương, phụ cấp và chi các hoạt động thường xuyên của Trung tâm Chính trị huyện; chi đào tạo; cập nhật kiến thức, các nhiệm vụ chi chung sự nghiệp đào tạo...

⁽¹⁵⁾ Chi mua BHYT cho CCB, TNXP; Dân công hỏa tuyến; người tham gia kháng chiến Lào, Campuchia; người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước; mua BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội; thực hiện CT mở rộng tầm soát, chuẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh; thực hiện CT củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD; thực hiện chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19 ...

2. Chi sự nghiệp kinh tế: Ước thực hiện 4.153 triệu đồng, đạt 65,61% dự toán, chủ yếu chi sự nghiệp giao thông, sự nghiệp kiến thiết thị chính; lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của cán bộ khuyến nông, thú y xã, thị trấn.

3. Chi sự nghiệp môi trường: Ước thực hiện 750 triệu đồng, đạt 203,82% dự toán năm, trong đó chi thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hoạt động khác liên quan đến bảo vệ môi trường theo phân cấp.

4. Chi sự nghiệp Văn hoá - TDTT: Ước thực hiện 2.250 triệu đồng, đạt 158,27% dự toán, thanh toán hoạt động sự nghiệp văn hóa; cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa các thôn, bản, tổ dân phố,...

5. Chi sự nghiệp truyền thanh: Ước thực hiện 225 triệu đồng, đạt 18,00% dự toán.

6. Chi đảm bảo xã hội: Ước thực hiện 2.490 triệu đồng, đạt 63,33% dự toán.

7. Chi sự nghiệp Giáo dục: Ước thực hiện 320 triệu đồng (đường vào Trường THCS Hồng Kỳ; Mái vòm Trường mầm non Hương Vĩ; trả nợ quét vôi, ve Trường mầm non Đồng Kỳ), không giao dự toán đầu năm

8. Chi sự nghiệp Y tế: Ước thực hiện 510 triệu đồng (sửa chữa Trạm Y tế xã Hồng Kỳ), không giao dự toán đầu năm,

9. Chi quản lý hành chính: Ước thực hiện 41.271 triệu đồng, đạt 49,94% dự toán, trong đó chi QLNN 25.224 triệu đồng, Đảng 6.889 triệu đồng, MTTQ, các đoàn thể 9.158 triệu đồng.

10. Chi công tác An ninh: Ước thực hiện 261 triệu đồng, đạt 54,65% dự toán.

11. Chi Quốc phòng: Ước thực hiện 2.422 triệu đồng, đạt 36,71% dự toán.

12. Chi khác ngân sách: Ước thực hiện 6 tháng 660 triệu đồng, đạt 144,10% dự toán.

13. Chi hoàn trả ngân sách cấp trên: Ước thực hiện 6 tháng 3.106 triệu đồng.

III. Một số ưu điểm, hạn chế về tình hình chi và quản lý điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2023

1. Ưu điểm

- Kết quả chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm ước đạt 52,09% dự toán giao, đã đáp ứng các khoản chi hoạt động của bộ máy công tác Đảng, chính quyền, các đoàn thể, công tác phòng chống dịch bệnh, các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, đảm bảo các khoản chi an ninh, quốc phòng.

- Chi ngân sách cấp xã đạt 57,35% dự toán giao, cơ bản đảm bảo các khoản chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương cho cán bộ, công chức, trợ cấp cho cán bộ xã nghỉ việc (*hưu xã*) và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bản, tổ dân phố, chi phòng, chống dịch bệnh,...

- Ưu tiên bố trí đủ nguồn chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, các chế độ con người, chi an sinh xã hội; hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, thông nông thôn mới kiểu mẫu, kiên cố hóa trường lớp học; đại hội Hội nông dân, nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028,...

- Công tác kiểm soát chi chặt chẽ, đúng chế độ quy định. Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách tiết kiệm, đúng định mức chế độ; kỷ luật tài chính được tăng cường, hiệu quả sử dụng NSNN được nâng lên,...

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn huyện luôn được quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt, bám sát Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước,...

- Huyện ủy, HĐND thường xuyên quan tâm, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn quá trình điều hành ngân sách của UBND huyện. Đồng thời, chỉ đạo điều hành chi NSNN 6 tháng đầu năm theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài chính. Thực hiện công khai dự toán, quyết toán NSNN theo quy định; các cơ quan, đơn vị ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Công tác điều hành chi ngân sách đã bám sát dự toán giao, đáp ứng được yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của huyện, đảm bảo đủ nguồn cho các đơn vị chủ động thực hiện chi theo dự toán. Trong quá trình điều hành ngân sách, hạn chế tối đa bổ sung ngoài dự toán, chỉ bổ sung chi cho các nhiệm vụ cần thiết, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

- Nhiệm vụ chi của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn đã được công khai, cơ bản chi tiết, cụ thể hóa trong dự toán giao đầu năm, tạo chủ động cho các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Cơ quan tài chính thường xuyên đôn đốc, chủ động tham mưu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc giải ngân vốn đầu tư, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Từ đó đã phát huy tác dụng, nâng cao tính tự chủ của các cơ quan, đơn vị trong sử dụng kinh phí được giao.

2. Hạn chế

- Một số nhiệm vụ chi chưa đạt so với dự toán giao như: Sự nghiệp công nghệ thông tin đạt 36,67%; chi sự nghiệp môi trường ngân sách huyện đạt 20,03%; chi sự nghiệp truyền thanh cấp huyện đạt 43,07%, cấp xã đạt 18%; chi quốc phòng huyện đạt 43,88%, cấp xã đạt 36,71%; chi công tác an ninh cấp huyện đạt 24,19%.

- Đến tại thời điểm báo cáo một số nhiệm vụ chi chưa có số phát sinh chi như: Đài truyền thanh xã: (*Xuân Lương, Canh Nậu, Đồng Vương, Tam Tiến, Đồng Kỳ, Đồng Hưu, Đồng Lạc, Hương Vĩ*); sự nghiệp môi trường (*Bồ Hạ, Đồng Tâm, Đồng Kỳ, Đồng Hưu*); sự nghiệp thể thao (*Đồng Kỳ, Đồng Lạc, Đông Sơn*); sự nghiệp an ninh (*Tam Tiến, Tiến Thắng*); chi khác (*Phồn Xương, Đồng Tâm*).

3. Nguyên nhân của những hạn chế

- Ngoài việc phải tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngay từ dự toán giao đầu năm, nhằm thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm chống lãng phí thực hành tiết kiệm chống

lãng phí năm 2023 (*Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 29/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh*): Các cơ quan, đơn vị thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu,... để dành nguồn cho các nhiệm vụ cấp bách khác,... các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cơ bản đến Quý III mới thực hiện, ảnh hưởng đến tỷ lệ chi ở các nhiệm vụ này 6 tháng đầu năm.

- Một số nhiệm vụ đã triển khai xong nhưng việc lập chứng từ thanh toán của các đơn vị và của các xã, thị trấn còn chậm.

Phần thứ hai

DỰ KIẾN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023 VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ BIỆN PHÁP TỔ CHỨC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH

A. PHẦN THU NGÂN SÁCH (*Biểu số 03/NS*)

I. Thu ngân sách địa phương:	350.324 triệu đồng
1. Thu ngân sách trên địa bàn:	144.538 triệu đồng
- Điều tiết ngân sách TW, tỉnh:	14.895 triệu đồng
- Điều tiết NS huyện:	114.081 triệu đồng
- Điều tiết NS xã:	15.562 triệu đồng
2. Thu trợ cấp:	205.786 triệu đồng
II. Thu NSNN trên địa bàn:	144.538 triệu đồng
1. Thu thuế CTN, dịch vụ NQD:	38.845 triệu đồng
2. Thuế thu nhập cá nhân:	9.874 triệu đồng
3. Phí, lệ phí:	1.987 triệu đồng
4. Thuế SD đất phi nông nghiệp	1.800 triệu đồng
5. Thu tiền sử dụng đất:	70.000 triệu đồng
5. Lệ phí trước bạ:	13.500 triệu đồng
6. Thu tiền cho thuê đất:	252 triệu đồng
7. Thu cấp quyền khai thác khoáng sản:	650 triệu đồng
8. Thu khác ngân sách:	6.760 triệu đồng
9. Thu tại xã:	870 triệu đồng

B. CHI NGÂN SÁCH (*Biểu số 04/NS*)

I. Chi ngân sách huyện:	588.952 triệu đồng
--------------------------------	---------------------------

1. Chi đầu tư phát triển:	193.426 triệu đồng
2. Chi sự nghiệp kinh tế:	51.386 triệu đồng
3. Chi Công nghệ thông tin:	6.942 triệu đồng
4. Chi sự nghiệp môi trường:	9.654 triệu đồng
5. Chi sự nghiệp Văn hoá - TDTT	9.331 triệu đồng
6. Chi sự nghiệp Truyền thanh - Truyền hình:	1.300 triệu đồng
7. Đảm bảo xã hội:	18.192 triệu đồng
8. Hỗ trợ điện táng, hỏa táng:	528 triệu đồng
9. Hỗ trợ hộ nghèo tiền điện:	619 triệu đồng
10. Chi sự nghiệp giáo dục:	138.062 triệu đồng
11. Sự nghiệp đào tạo:	830 triệu đồng
12. Sự nghiệp Y tế:	2.953 triệu đồng
13. Quản lý hành chính:	30.343 triệu đồng
14. Chi An ninh:	1.811 triệu đồng
15. Chi Quốc phòng:	2.523 triệu đồng
16. Chi khác ngân sách:	1.193 triệu đồng
17. Chi Chương trình mục tiêu Quốc gia:	19.041 triệu đồng
18. Chi nộp ngân sách cấp trên:	11.535 triệu đồng.
19. Chi thực hiện cải cách tiền lương:	89.282 triệu đồng
II. Chi ngân sách xã:	171.720 triệu đồng
1. Chi đầu tư phát triển:	11.966 triệu đồng
2. Chi sự nghiệp kinh tế:	10.881 triệu đồng
3. Chi sự nghiệp môi trường:	221 triệu đồng
4. Chi sự nghiệp VH - TDTT:	4.230 triệu đồng
5. Sự nghiệp truyền thanh:	672 triệu đồng
6. Đảm bảo xã hội:	1.442 triệu đồng
7. Chi quản lý hành chính:	41.365 triệu đồng
8. Chi Chương trình mục tiêu Quốc gia:	67.455 triệu đồng
9. Chi An ninh:	217 triệu đồng
10. Chi Quốc phòng:	4.176 triệu đồng
11. Chi thực hiện cải cách tiền lương:	29.095 triệu đồng

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NSNN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH

1. Thu ngân sách

Căn cứ dự toán năm 2023 và kết quả thu ngân sách 6 tháng đầu năm, UBND huyện tập trung chỉ đạo Chi cục Thuế, các cơ quan được giao thu ngân sách, UBND các xã, thị trấn quyết tâm phấn đấu hoàn thành và vượt tổng thu NSNN trên địa bàn. Thực hiện thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm tối đa nợ đọng thuế.

2. Chi ngân sách

Điều hành chi theo dự toán được duyệt đảm bảo tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả. Ưu tiên chi trả kịp thời các chế độ chính sách về con người và chính sách an sinh xã hội; bố trí đủ nguồn kinh phí để phòng chống dịch bệnh, các nhiệm vụ phát sinh cấp thiết, hỗ trợ các xã về đích nông thôn mới nông cao, thôn nông thôn kiểu mẫu, kiên cố hóa trường lớp học. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, nhiệm vụ chi đã bố trí đầu năm; linh hoạt trong điều chỉnh, bổ sung vốn các dự án, bố trí vốn khởi công các dự án mới được bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công năm 2023.

II. BIỆN PHÁP TĂNG THU, QUẢN LÝ HIỆU QUẢ CHI NSNN

Đề phấn đấu hoàn thành dự toán NSNN năm 2023; UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của BTV tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn huyện; Công văn số 2438/UBND-KTTH ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu chi ngân sách nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 14/02/2023 về thực hiện công tác thu ngân sách trên địa bàn năm 2023; Công văn số 844/UBND-VP ngày 05/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện về quản lý nợ đọng thuế, nợ đọng xây dựng cơ bản; tiếp tục khắc phục những hạn chế, khó khăn nhằm phấn đấu, thực hiện hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Yên Thế nhiệm kỳ 2020-2025; trong đó, cần chú trọng thực hiện tốt các biện pháp sau:

1. Thu ngân sách

Nhằm hoàn thành vượt 10% dự toán thu ngân sách năm 2023, đảm bảo nguồn lực cân đối cho các nhiệm vụ chi đã bố trí trong dự toán và các nhiệm vụ phát sinh, cần tập trung thực hiện tốt các biện pháp sau:

1.1. UBND huyện: Chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, Kho bạc Nhà nước huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách 6 tháng cuối năm; trong đó tập trung vào những khoản thu lớn như: tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, thu NQD, phí và lệ phí,

thu hoa lợi công sản và thu khác các xã. Phần đầu hoàn thành và vượt dự toán năm 100% các chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn.

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Phối hợp, đôn đốc Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, các cơ quan được giao thu ngân sách, UBND các xã thị trấn tích cực thực hiện các biện pháp thu ngân sách 6 tháng cuối năm. Trong đó quan tâm đến thu ngân sách trên địa bàn trừ tiền sử dụng đất của các xã, thị trấn.

1.3. Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế

- Thường xuyên theo dõi tiến độ thu ngân sách, phân tích, đánh giá, dự báo chính xác và kịp thời khả năng thu 6 tháng cuối năm của từng chỉ tiêu. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành thuế thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, trong đó chú trọng thu ngân sách các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hỗ trợ Người nộp thuế, thường xuyên tuyên truyền chính sách thuế mới, lắng nghe ý kiến, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho Người nộp thuế khi thực hiện các thủ tục về thuế, nộp tiền vào NSNN. Thường xuyên đồng hành, giải đáp, tháo gỡ triệt để khó khăn, vướng mắc liên quan đến chính sách thuế, quản lý nợ thuế, tạo sự tin tưởng, yên tâm cho người nộp thuế.

- Tăng cường kiểm tra, kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân, phát hiện kịp thời các trường hợp khai không đúng, không đủ doanh thu, số thuế phải nộp để có các biện pháp chấn chỉnh, xử lý truy thu kịp thời. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thu thuế GTGT vãng lai trong hoạt động xây dựng, mua sắm tài sản; thuế phát sinh từ hoạt động kinh doanh vận tải, khai thác khoáng sản.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để thu nợ đọng thuế (thu nợ đọng qua cấp phép đầu tư, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư; qua giao đất, cho thuê đất; thanh toán tại kho bạc, ngân hàng thương mại; qua thi hành án,...); tăng cường phối hợp với UBND xã, thị trấn rà soát, thu nợ đọng của các hộ kinh doanh cá thể; các hộ kinh doanh đang kinh doanh nhưng chưa được quản lý trong sổ bộ thuế, chưa nộp thuế; các hộ kinh doanh băm, bóc gỗ; kinh doanh vận tải.

- Tăng cường các biện pháp chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản theo chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Giang tại Công văn số 1092/UBND-KTTH ngày 18/3/2022.

1.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản, yêu cầu doanh nghiệp kê khai trung thực sản lượng khai thác, kiểm tra tại hiện trường đối với các trường hợp có thể thất thu thuế cao theo đề nghị của cơ quan thuế để quản lý đúng sản lượng khai thác, làm căn cứ tính đúng, tính đủ, kịp thời số thuế, phí phải nộp. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin địa chính cho cơ quan thuế để xác định, đôn đốc người sử dụng đất thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ tài chính về đất đai. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế thực hiện rà soát, đối chiếu, không để thiếu sót trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai. Thực hiện việc giao đất, chuyển mục đích sử

dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất có phát sinh tiền sử dụng đất phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai trước khi giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân để tránh tình trạng nợ đọng tiền sử dụng đất.

1.5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Thực hiện nghiêm việc cấp phép xây dựng nhà ở dân cư tại các các dự án khu dân cư, nhà ở dân cư tiếp giáp các tuyến đường tỉnh lộ, quốc lộ. Phối hợp chặt chẽ cơ quan thuế trong công tác thu thuế xây dựng cơ bản trong dân cư, thu thuế kinh doanh vận tải và thu phí chợ các xã, thị trấn.

1.6. Kho bạc Nhà nước huyện, Công an huyện, Đội Quản lý thị trường số 6, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, Điện lực Yên Thế

- *Kho bạc Nhà nước huyện:* Kiểm soát chặt chẽ các khoản thu, chi quản lý qua kho bạc. Các khoản chi phải được kiểm soát trước khi cấp phát, thanh toán, đảm bảo các khoản chi có trong dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và được thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách hoặc người được ủy quyền xác nhận duyệt chi. Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế để thu thuế GTGT của các doanh nghiệp ngoài địa bàn huyện có hoạt động xây dựng, mua sắm tài sản trên địa bàn huyện và thực hiện các biện pháp cưỡng chế các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nợ đọng thuế có giao dịch qua kho bạc.

- *Công an huyện, Đội Quản lý thị trường số 6, Chi cục Thi hành án dân sự*

Tăng cường công tác thanh tra chống buôn lậu, gian lận thương mại; quản lý chặt chẽ hoạt động xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo thủ tục hành chính, tịch thu sung quỹ nhà nước; hoạt động thanh lý, bán tài sản nhà nước tránh thất thoát nguồn thu từ việc bán tài sản thuộc sở hữu nhà nước nộp NSNN. Công an huyện tích cực phối hợp với Chi cục Thuế, UBND các xã thu thuế các phương tiện vận tải, nhà nghỉ. Chi cục Thi hành án dân sự tập trung thu án phí hoàn thành kế hoạch năm.

1.7. Trung tâm phát triển Quỹ đất và QLTT GT XD MT: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện GPMB các dự án dân cư. Khẩn trương thực hiện đấu giá thu tiền sử dụng đất đối với dự án đã đủ điều kiện đấu giá nhằm tăng thu ngân sách. Sớm chi trả tiền đền bù, hỗ trợ GPMB các dự án, đưa tiền vào lưu thông, góp phần tăng sức mua, tiêu dùng của nhân dân, tăng doanh thu kinh doanh, dịch vụ, từ đó tăng thu ngân sách.

1.8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện: Cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án do doanh nghiệp ngoài địa bàn trúng thầu cho Chi cục Thuế để phối hợp thu thuế; tập trung hoàn thành các khu dân cư, khu đô thị được giao làm chủ đầu tư để đưa vào kế hoạch đấu giá QSD đất.

1.9. Các cơ quan chuyên môn khác của huyện: Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực ngành quản lý; phối hợp chặt chẽ với Chi cục thuế và UBND các xã, thị trấn trong công tác thu ngân sách.

1.10. UBND các xã, thị trấn

- Tập trung cao thu ngân sách trên địa bàn, đặc biệt là các chỉ tiêu thu trừ tiền sử dụng đất vì nếu không hoàn thành các chỉ tiêu này, UBND xã sẽ phải cắt giảm nhiệm vụ chi thường xuyên đã bố trí trong dự toán đầu năm số tiền tương ứng với số hụt thu, ảnh hưởng đến cân đối ngân sách của xã.

- Tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ, thu đúng, đủ và nộp kịp thời vào NSNN đối với khoản thu phát sinh trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển Quỹ đất và QLTT GTXDMT trong công tác GPMB các dự án dân cư trên địa bàn để sớm có mặt bằng thi công, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tổ chức đấu giá QSDĐ.

- Tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ quỹ đất công ích để đưa vào quản lý, trực tiếp ký hợp đồng khoán thầu đối với các hộ, nghiêm cấm để các thôn bán đất trái thẩm quyền, khoán thầu đất công ích sai quy định; tích cực đôn đốc nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với trường hợp xử lý thu tiền sử dụng đất. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Công an huyện trong công tác thu thuế hộ kinh doanh cá thể, hộ kinh doanh vận tải, ...

1.11. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao: Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, phí, quản lý tài chính ngân sách, các quy định về quản lý và sử dụng tài sản nhà nước; biểu dương các đơn vị, tổ chức, cá nhân chấp hành tốt nghĩa vụ thuế, đồng thời thời phê phán các đối tượng chây ì, trốn tránh nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai, môi trường, khai thác khoáng sản.

2. Chi ngân sách

Trên cơ sở dự toán đã được HĐND huyện quyết định. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật NSNN năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Điều hành ngân sách theo đúng quy định tại Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý và điều hành ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm, có hiệu quả, các nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 3661/STC-QLNS ngày 31/12/2022 của Sở Tài chính Bắc Giang về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 50/UBND-TCKH ngày 10/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về một số nhiệm vụ tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023; rà soát, điều chỉnh dự toán chi NSNN theo tiến độ thu ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. UBND huyện tập trung chỉ đạo chi đúng cho các nhiệm vụ cụ thể như sau:

2.1. Chi đầu tư XD CB

Đảm bảo nguồn vốn để thanh toán các công trình XD CB theo kế hoạch vốn giao, theo dõi chặt chẽ tình hình thu, nộp ngân sách từ thu đấu giá quyền sử dụng đất, thu tiền sử dụng đất nộp ngân sách; yêu cầu các chủ đầu tư đề nghị nhà thầu

thi công giảm, dẫn tiên độ thi công (có giá trị khối lượng hoàn thành, không có nguồn vốn để thanh toán, tránh tình trạng nợ công phát sinh). Quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ phê duyệt các dự án, công trình được phân bổ kế hoạch vốn từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023.

UBND các xã, thị trấn phải thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công, thẩm định chặt chẽ nguồn vốn trước khi khởi công mới dự án; bố trí vốn hàng năm phải ưu tiên trả nợ XDCB, còn kinh phí sau khi đã trả hết nợ XDCB mới khởi công dự án mới; phê duyệt quy mô, tổng mức đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn của địa phương.

Tăng cường công tác giám sát chất lượng, nghiệm thu, thanh quyết toán bảo trì các công trình XDCB theo đúng luật định; xử lý nghiêm các chủ đầu tư chậm quyết toán công trình hoàn thành.

Các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện việc giám sát, kiểm tra các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn.

2.2. Chi thường xuyên

Giao dự toán kinh phí kịp thời cho các đơn vị theo dự toán NSNN giao; kiểm soát chi theo đúng chế độ tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính của Nhà nước quy định, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả; giảm các khoản chi chưa cần thiết, tiết kiệm chi để chi cho công tác phòng, chống dịch và dịch bệnh trên đàn vật nuôi và các nhiệm vụ cấp bách khác.

Bổ sung các khoản chi tăng thêm (nếu có), đảm bảo các chế độ về an sinh xã hội; thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản theo dự toán được giao và chi bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện; bố trí kinh phí thực hiện tăng mức lương cơ sở theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ, áp dụng từ 01 tháng 7 năm 2023.

3. Đối với công tác quản lý, sử dụng tài sản công: Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả bằng việc thực hiện nghiêm các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; phê duyệt danh mục, số lượng mua sắm tài sản, hàng hóa, thẩm định giá theo phân cấp thẩm quyền và các quy định mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đối với những tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra: Thanh tra huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân sách nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh kịp thời hạn chế, khuyết điểm trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước tại các đơn vị sử dụng ngân sách.

5. Thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết liệm, chống lãng phí: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

sử dụng kinh phí trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 29/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện công khai ngân sách: Các cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định công khai tài chính, NSNN theo quy định của Luật NSNN, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN và hướng dẫn tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2023 đảm bảo công khai minh bạch trong quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính, ngân sách qua đó ngăn chặn và đẩy lùi nguy cơ thất thoát, lãng phí.

Công tác quản lý điều hành ngân sách là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi phải có sự lãnh, chỉ đạo thường xuyên của các cấp uỷ, chính quyền từ huyện đến cơ sở, sự nỗ lực của các cơ quan chuyên môn cấp huyện và UBND các xã, thị trấn, phấn đấu hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách năm 2023, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Đại biểu dự kỳ họp thứ Chín - HĐND huyện khóa XXII;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- LĐ, TH Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sơn